

Số: /QĐ-UBND

Ia Dom, ngày tháng 12 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo,  
hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo xã Ia Dom năm 2024

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH 18/7/2021 của Bộ Trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 423/QĐ-UBND, ngày 02/12/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai về việc phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện Ia H'Drai năm 2024;

Theo đề nghị của công chức Văn hóa - Xã hội xã.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo năm 2024 trên địa bàn xã Ia Dom cụ thể:

**1. Số hộ nghèo:** 21 hộ, chiếm tỷ lệ 2,47% so với tổng số hộ dân toàn xã.

**2. Số hộ cận nghèo:** 24 hộ, chiếm tỷ lệ 2,83% so với tổng số hộ dân toàn xã.

**3. Số hộ thoát nghèo:** 14 hộ, chiếm tỷ lệ 1,65% so với tổng số hộ dân toàn xã (trong đó: 06 hộ thoát nghèo lên cận nghèo, 08 hộ thoát nghèo vượt chuẩn cận nghèo).

**4. Số hộ thoát cận nghèo:** 21 hộ, chiếm tỷ lệ 2,47% so với tổng số hộ dân toàn xã.

(Có phụ lục danh sách kèm theo)

**Điều 2.** Cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo cho hộ nghèo, hộ cận nghèo được công nhận tại Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã; công chức được giao nhiệm vụ làm công tác giảm nghèo; cá nhân, tổ chức có liên quan; Trưởng thôn 1, 2, 3, 4, Ia Muung và các hộ gia đình có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Ủy ban MTTQVN xã;
- Các tổ chức Chính trị - xã hội xã;
- Như Điều 4;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Ngọc Quang**